

Số: 06/2025/QĐST-KDTM

Đồng Nai, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2025/TLST-KDTM ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T**

Địa chỉ trụ sở: Thôn 5, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Nay là thôn Long Tân 5, xã Long Hà, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc S- Giám đốc

Địa chỉ thường trú: Thôn E, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. Nay là thôn E, xã L, tỉnh Đồng Nai.

***Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G**

Địa chỉ: Thửa đất số 392, tờ bản đồ số 36, tổ A, khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương

Nay là thửa đất số 392, tờ bản đồ số 36, tổ A, khu phố B, xã B, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Quỳnh N - Giám đốc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Người đại diện theo pháp luật Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G là bà Trương Thị Huỳnh N1 thống nhất số tiền còn nợ và đồng ý trả Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T số tiền 1.808.195.900 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ tám trăm linh tám triệu một trăm chín mươi lăm ngàn chín trăm đồng).

2. Về phương thức thanh toán:

Các đương sự thống nhất thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo phương thức thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 33.133.739 đồng (Bằng chữ: Ba mươi ba triệu một trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm ba mươi chín đồng). Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G tự nguyện chịu số tiền án phí này.

Hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 33.122.939 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi ba triệu một trăm hai mươi hai nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0028533 ngày 16 tháng 7 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 11 - Đồng Nai;
- Phòng thi hành án dân sự
Khu vực 11 - Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phụng

